Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# **CHỦ ĐỀ 9: BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN,**

# **THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau chủ đề này, HS sẽ:*

* Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.
* Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.
* Đánh giá được thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương.
* Đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
* Thực hiện và tuyên truyền được đến người thân, cộng đồng các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật.
* Thực hiện được việc tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực đặc thù:***

* Hiểu và nêu ra được tầm quan trọng trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.
* Đánh giá được một cách khách quan, công bằng các hành vi gây ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.
* Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

**3. Phẩm chất**

* Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 bản 1 – Chân trời sáng tạo.*
* Tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, giấy nhỏ, giấy màu, các dụng cụ học tập,...
* GV hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần làm trong SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 bản 1 – Chân trời sáng tạo;* cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp đạt hiệu quả cao.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 bản 1 – Chân trời sáng tạo.*
* Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

## **GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP**

* Hưởng ứng phong trào bảo vệ đa dạng sinh học.
* Báo cáo kết quả khảo sát thực trạng thế giới động, thực vật.
* Thiết kế các sản phẩm tuyên truyền bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương.
* Triển lãm bộ sưu tập về các loài động, thực vật tại địa phương.
* Hưởng ứng phong trào không sử dụng các sản phẩm từ động vật hoang dã.

## **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

**d. Nội dung:**

*- Giới thiệu ý nghĩa chủ đề:*GV có thể chiếu đoạn video về bảo vệ động vật, thực vật, cảnh quan thiên nhiên và yêu cầu HS nêu ý kiến, cảm nhận của mình về vai trò, trách nhiệm trong việc bảo vệ sự đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên; GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết của chủ đề.

*- Định hướng nội dung:* GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, quan sát tranh chủ đề, đọc và nắm được các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS quan sát đoạn video; nắm được ý nghĩa của chủ đề.

- HS nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS thành các nhóm và tổ chức chiếu đoạn video về bảo vệ động vật, thực vật, cảnh quan thiên nhiên:

[*https://www.youtube.com/watch?v=AmKL2xcKoKI*](https://www.youtube.com/watch?v=AmKL2xcKoKI)

- GV yêu cầu HS quan sát video và trả lời câu hỏi: *Nêu ý kiến, cảm nhận của mình về vai trò, trách nhiệm trong việc bảo vệ sự đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm theo dõi video và tích cực thảo luận về nhiệm vụ được giao.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp; trình bày ý kiến, cảm nhận của mình về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ sự đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án:

*+ Vai trò của việc bảo vệ đa dạng sinh học và cảnh quan thiên nhiên: Đây là một việc làm cần thiết và quan trọng của mỗi quốc gia. Bảo vệ đa dạng sinh học và cảnh quan thiên nhiên cũng chính là bảo vệ cuộc sống của con người. Ngoài ra việc này còn đảm bảo nguồn nguyên liệu công nghiệp, lương thực thực phẩm, dược liệu quý hiếm; giúp tạo điều kiện phát triển các hoạt động kinh doanh…*

*+ Trách nhiệm: HS cần thực hiện các biện pháp bảo tồn danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ thế giới động vật, thực vật và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Sau đó, GV giới thiệu chủ đề “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật”*.

- GV giới thiệu về ý nghĩa của chủ đề: *Thế giới động, thực vật và cảnh quan thiên nhiên có vai trò rất quan trọng đối với tự nhiên và cuộc sống con người. Tuy nhiên tình trạng ô nhiễm môi trường, khai thác tài nguyên thiên nhiên quá mức đã làm giảm sự đa dạng sinh học, phá vỡ cảnh quan thiên nhiên,…ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống của con người. Để tìm hiểu thế giới động vật, thực vật, danh lam thắng cảnh, đồng thời đề xuất và thực hiện các giải pháp bảo tồn thế giới động vật, thực vật, danh lam thắng cảnh, chúng ta sẽ cùng đi sâu trong bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 9: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.***

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh minh họa Chủ đề 9 SGK tr.82, kết hợp đọc phần định hướng nội dung SGK tr.82 và trả lời câu hỏi:

*+ Mô tả hình ảnh trong tranh, thảo luận về ý nghĩa của thông điệp trong tranh.*

*+ Nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong Chủ đề 9.*



**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát tranh minh họa chủ đề, đọc thông tin SGK tr.82 và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS mô tả hình ảnh trong tranh, thảo luận về ý nghĩa của thông điệp trong tranh; các nhiệm vụ cần thực hiện trong *Chủ đề 9.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận:

*+ Ý nghĩa của thông điệp trong tranh minh họa: các bạn HS đang chung tay bảo vệ thiên nhiên bằng nhiều cách khác nhau như: tham quan khu bảo tồn thiên nhiên để nâng cao nhận thức của bản thân; in khẩu hiệu, tranh ảnh để tuyên truyền về sự cần thiết phải bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật;…*

*+ Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Chủ đề 9:*

* *Lập và thực hiện kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.*
* *Giới thiệu những việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.*
* *Đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã tốt hơn.*
* *Xác định và lập bảng đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em.*
* *Đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ - KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Nhận biết những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xác định được những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn nhận biết những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh theo các nội dung:

*- Chỉ ra những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật.*

*- Xác định những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh.*

*- Chia sẻ suy nghĩ của em trước thực trạng bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 2 đội, tổ chức trò chơi *Ai nhanh hơn*.  - GV nêu luật chơi: *Mỗi đội cử một HS lên bảng ghi tên một việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. Sau 5 phút, đội nào ghi được nhiều việc làm phù hợp hơn sẽ chiến thắng.*  - GV trình chiếu cho HS xem một số hình ảnh về những hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. ***(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1).***  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tích cực tham gia trò chơi *Ai nhanh hơn* và liệt kê những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV tổng hợp, đánh giá trò chơi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, chốt một số việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Nhận biết những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh**  ***a. Chỉ ra những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật***  - Tuyên truyền bảo vệ động vật, thực vật.  - Xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia,...  - Phòng chống cháy rừng.  - Không săn bắt thú rừng, không phá rừng.  - Trồng cây gây rừng.  - Không đánh bắt động vật vào mùa sinh sản.  - Không khai thác quá mức (tận diệt) động vật, thực vật.  - Không dùng mìn, điện, đuốc,... đểđánh bắt cá.  - Không dùng lưới có mắt lưới nhỏ nhất để đánh bắt cá.  - Tích cực trồng cây ở nhà, trường, địa phương.  - Không sử dụng các sản phẩm thủ công mì nghệ từ động vật.  - Lên án việc buôn bán động vật quý hiếm.  - Lên án việc buôn bán các sản vật làm từ động vật (ngà voi, sừng tê giác,...). |
| **MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ NHỮNG HÀNH VI, VIỆC LÀM**  **BẢO TỒN THẾ GIỚI TỰ NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ**   |  |  | | --- | --- | | Hội Nông dân TP. Hà Nội phấn đấu trồng thêm 30.000 cây xanh  *Trồng cây xanh* | Vì cuộc sống tốt đẹp hơn': Thu gom khoảng 5 tấn rác thải trên bãi biển  *Thu gom rác biển* | | Tạo điều kiện phát triển chăn nuôi động vật hoang dã  *Gây nuôi, phát triển động vật hoang dã* | Khám phá "ngôi nhà" của các loài linh trưởng tại vườn Quốc gia Cúc Phương -  Môi trường Du lịch  *Thành lập các trung tâm cứu hộ, bảo tồn động vật hoang dã* | | |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo kĩ thuật khăn trải bàn “Xác định những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương”.  *Lưu ý:* *Mỗi nhóm chia tờ giấy A1 thành các phần sao cho số phần bằng số thành viên và khu vực trung tâm để ghi kết quả chung. Sau 3 phút làm việc độc lập, nhóm trưởng tổng hợp và ghi vào ô trung tâm.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, xác định những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS liệt kê những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV yêu cầu các HS khác quan sát, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận nhóm và chốt một số việc làm bảo vệ danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Xác định những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh***  - Giữ gìn vệ sinh danh lam thắng cảnh (không xả rác bừa bãi; nhặt rác, phân loại rác; nhổ cỏ, vệ sinh khu vực tham quan,...).  - Vận động người dân chung tay bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - Đặt các thùng phân loại rác ở khu vực tham quan cảnh quan.  - Làm biển nhắc nhở mọi người thực hiện bảo vệ danh lam thắng cảnh.  - Xây dựng và phổ biến nội quy tham quan.  - Tham gia ngày hội vệ sinh môi trường ở địa phương.  - Trồng và chăm sóc cây hoa, cây cảnh ở khu vực danh lam thắng cảnh.  - Không hái hoa, bẻ cành.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ suy nghĩ của em trước thực trạng bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “chuyền bóng” chia sẻ cảm xúc của mình về những hành động, việc làm để bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV xếp HS thành vòng tròn, dùng quả bóng nhựa hoặc một vật thay thế chuyền bóng từ HS này sang HS khác theo bài hát. Khi nhạc dừng, bóng trên tay HS nào thì khoảng 5-7 HS chia sẻ, mỗi HS chia sẻ trong thời gian tối đa 2 phút.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chơi trò chơi “chuyền bóng” chia sẻ cảm xúc của mình về những hành động, việc làm để bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV tổng hợp trò chơi “chuyền bóng” chia sẻ cảm xúc của mình về những hành động, việc làm để bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV yêu cầu các HS khác quan sát, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá trò chơi và định hướng suy nghĩ trước thực trạng bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c. Chia sẻ suy nghĩ của em trước thực trạng bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương***  - Tình trạng buôn bán các sản phẩm từ động vật như ngà voi, sừng tê giác, mật gấu, vảy tê tê,... đã đẩy các loài động vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng.  - Tình trạng xả rác thải nhựa bừa bãi ở công viên, các khu du lịch vừa làm mất vẻ đẹp cảnh quan, vừa gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.  - Việc trồng cây phủ xanh các đồi trọc ở một số địa phương góp phần gia tăng diện tích rừng, bảo vệ môi trường, phòng chống sạt lở, xói mòn đất.  - Tích cực tham gia một số hoạt động góp phần bảo vệ thế giới động vật, thực vật và bảo tồn danh lam thắng cảnh.  ***-*** ... |

**Hoạt động 2: Lập và thực hiện kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS lập và thực hiện kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương theo các nội dung:

*- Lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.*

*- Thực hiện kế hoạch và chia sẻ kết quả.*

**c. Sản phẩm:** HS lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu các nhóm đọc kế hoạch khảo sát mẫu trong SGK tr.85, 86 và thảo luận để lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận để lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận:  ***+ Tính khả thi của kế hoạch.***  ***+ Yêu cầu các nhóm chuẩn bị các công cụ để khảo sát.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Lập và thực hiện kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương**  ***a. Lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương***  HS thảo luận để lập kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |
| ***Nhiệm vụ 2:******Thực hiện kế hoạch và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành khảo sát theo kế hoạch.  - GV phân công cụ thể nhiệm vụ cho các nhóm: ***Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2.***  - GV yêu cầu các nhóm làm báo cáo kết quả khảo sát và chia sẻ trước lớp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học**  - HS thảo luận nhóm, tiến hành khảo sát theo kế hoạch theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả khảo sát theo kế hoạch.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về 4 vấn đề: ***đa dạng động vật, thực vật; thực trạng môi trường sống của động vật, thực vật; tình trạng khai thác động vật, thực vật; hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức góp phần bảo vệ động vật, thực vật ở địa phương.***  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Thực hiện kế hoạch và chia sẻ kết quả***  - Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.  - Viết báo cáo kết quả khảo sát.  + Thời gian, địa điểm khảo sát.  + Đa dạng động vật, thực vật tại địa phương.  + Môi trường sống của động vật, thực vật ở địa phương.  + Tình trạng khai thác động vật, thực vật của người dân địa phương.  + Hành vi, việc làm của các cá nhân và tổ chức trong việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.  + Hình ảnh minh hoạ.  + Nhận xét về sự đa dạng động vật, thực vật tại địa phương.  - Chia sẻ kết quả. |
| ***- Nhóm 1: Quan sát trực tiếp để tìm hiểu sự đa dạng động vật, thực vật ở địa phương.***  + Lựa chọn các khu vực có động vật, thực vật, danh lam thắng cảnh để khảo sát. Ghi chép cụ thể những gì quan sát được: tên loài, số lượng loài, khu vực sống, đánh giá mức độ đa dạng loài của động vật, thực vật. Ghi chép kết quả quan sát vào bảng sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Tên loài động vật, thực vật** | **Khu vực sống** | **Đánh giá số lượng cá thể (rất nhiều/ nhiều/ vừa, ít/ rất ít)** | | 1 |  |  |  | | 2 |  |  |  | | ... |  |  |  |   ***+ Xử lí số liệu, ví dụ:***   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung khảo sát** | **Kết quả khảo sát** | | Đa dạng động vật, thực vật ở khu vực khảo sát | Có 20 loài thực vật; 12 loài động vật. | | Khu vực sống | Có 4 khu vực, cụ thể:  + Ruộng lúa: có 7 loài thực vật; 4 loài động vật.  + Kênh mương: có 5 loài thực vật; 3 loài động vật.  + Ao nuôi cá: có 6 loài thực vật; 6 loài động vật.  + Công viên, nhà văn hoá: có 5 loài thực vật; 3 loài động vật.  (4 khu vực có một số loài trùng nhau) |   ***- Nhóm 2: Quan sát trực tiếp để tìm hiểu môi trường sống của động vật, thực vật ở địa phương.***  HS quan sát các khu vực có sinh vật sinh sống và ghi chép tình trạng môi trường ở các khu vực đó, ví dụ:   |  |  | | --- | --- | | ***Khu vực*** | ***Thực trạng môi trường*** | | Ruộng lúa | Có nhiều rác thải sinh hoạt và chai lọ thuốc bảo vệ thực vật trên bờ ruộng. | | Kênh mương | Có nhiều rác thải nhựa, nước bẩn. | | Ao nuôi cá | Nước trong, sạch sẽ. | | Công viên, nhà văn hoá | Sạch sẽ, thoáng mát. |   ***- Nhóm 3: Sử dụng bảng hỏi (phiếu khảo sát) để tìm hiểu tình trạng khai thác động vật, thực vật của người dân địa phương.***  + Khảo sát ít nhất 30 đối tượng gồm nhiều thành phần, như người dân, HS, nhân viên nhà trường, cán bộ xã, phường, người quản lí danh lam thắng cảnh, nhân viên bảo tồn,... Bảng hỏi cần ghi rõ mục đích, cam kết về việc sử dụng kết quả khảo sát nhằm mục đích học tập.  + Tiến hành khảo sát (trực tiếp hoặc qua kênh mạng xã hội, nhắn tin, gọi điện), thu thập và tính tỉ lệ % các lựa chọn của mỗi câu hỏi và vẽ biểu đồ,...  *Ví dụ:*   |  |  | | --- | --- | | **Câu hỏi** | **Tỉ lệ %** | | ***1. Ông/bà/ cô bác/ anh/ chị hãy cho biết mục đích khai thác các loài thực vật ở địa phương (có thể chọn nhiều đáp án):*** | | | A. Lấy củi để đun, nấu, bán. | 90 | | B. Đốt củi lấy than để đun, nấu, bán. | 30 | | C. Lấy gỗ để làm nhà cửa và các công trình khác. | 40 | | D. Chặt cây để lấy đất trồng trọt. | 50 | | ***2. Ông/bà/ cô bác/ anh/ chị hãy cho biết tình trạng khai thác các loài thực vật ở địa phương diễn ra như thế nào?*** | | | A. Không khai thác, chỉ bảo tồn, gìn giữ. | 0 | | B. Khai thác vừa phải đảm bảo cho thực vật tái sinh, phát triển. | 23 | | C. Khai thác nhiều làm giảm diện tích rừng. | 56 | | D. Khai thác quá nhiều làm suy giảm đa dạng sinh học các loài thực vật. | 11 | | ***3. Ông/bà/ cô bác/ anh/ chị hãy cho biết mục đích khai thác các loài động vật ở địa phương (có thể chọn nhiều đáp án):*** | | | A. Để làm thực phẩm cho gia đình. | 80 | | B. Để bán cho người khác làm thực phẩm. | 44 | | C. Lấy dược liệu (mật ong, rắn ngâm rượu,...) | 20 | | D. Làm đồ trang trí (sừng hươu, ngà voi,...) | 0 | | ***4. Ông/bà/ cô bác/ anh/ chị hãy cho biết tình trạng khai thác các loài động vật ở địa phương diễn ra như thế nào?*** | | | A. Không khai thác, chỉ bảo tồn, gìn giữ. | 0 | | B. Khai thác vừa phải đảm bảo cho động vật tái sinh, phát triển. | 45 | | C. Khai thác nhiều làm giảm số lượng cá thể trong loài. | 37 | | D. Khai thác quá nhiều làm suy giảm đa dạng sinh học các loài động vật. | 18 |   ***- Nhóm 4: Phỏng vấn người dân địa phương để tìm hiểu hành vi, việc làm của các cá nhân và tổ chức trong việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.***  + Chọn ít nhất 5 đối tượng, gồm nhiều thành phần, như người dân, cán bộ xã, phường, người quản lí danh lam thắng cảnh, nhân viên bảo tồn,... Trước khi phỏng vấn cần xin phép và nêu rõ lí do. Cần cam kết rằng “kết quả phỏng vấn được giữ bí mật, chỉ sử dụng vào mục đích học tập và không sử dụng cho các mục đích khác".  + Sử dụng câu hỏi sau để phỏng vấn người dân và tổng hợp kết quả.  *Ví dụ:*   |  |  | | --- | --- | | **Câu hỏi phỏng vấn** | **Kết quả phỏng vấn** | | Ông/bà/ cô/bác/ anh/ chị vui lòng cho biết: |  | | 1. Một số hành vi, việc làm của người dân (cá nhân) góp phần bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |  | | 2. Ý thức của người dân trong việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |  | | 3. Tên một số tổ chức góp phần bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |  | | 4. Một số việc làm của các tổ chức góp phần bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |  | | |

**Hoạt động 3: Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã theo các nội dung:

*- Giới thiệu những việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.*

*- Nhận xét, đánh giá những hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã mà em biết.*

*- Đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã tốt hơn.*

**c. Sản phẩm:** HS nhận xét, đánh giá được hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu những việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành nhóm 4-6 HS.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, tìm hiểu về tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã:  *+ Tìm kiếm thông tin về cá nhân, tổ chức bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.*  *+ Giới thiệu thông tin về cá nhân, tổ chức bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã:*   * *Tên cá nhân hoặc tổ chức.* * *Địa chỉ.* * *Phạm vi hoạt động.* * *Hành vi, việc làm bảo tồn thiên nhiên: Bảo vệ động vật, thực vật; chăm sóc động vật, thực vật; trồng cây xanh; nhân giống động vật, thực vật quý hiếm.*   *Ví dụ:* ***(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1)***  - GV trình chiếu cho HS xem video về việc bảo tồn động vật hoang dã của cá nhân, tổ chức:  <https://www.youtube.com/watch?v=L1rJ8jhEZ-4>  <https://www.youtube.com/watch?v=YhZVkpBHU8w>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, tìm hiểu về tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và tổng hợp các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã**  ***a. Giới thiệu những việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã***  **Giới thiệu những việc làm của tổ chức bảo vệ động vật hoang dã Việt Nam:**  *- Tên tổ chức:* Bảo tồn Động vật Hoang dã Việt Nam (WWF Vietnam).  *-  Địa chỉ:* Hà Nội, Việt Nam.  *- Phạm vi hoạt động:* Toàn quốc.  *- Hành vi, việc làm bảo tồn thiên nhiên:*  + Bảo vệ các khu vực sinh sống tự nhiên của động vật hoang dã.  + Thúc đẩy các hoạt động chăm sóc và tái sinh môi trường.  + Giáo dục cộng đồng về bảo tồn động vật hoang dã và môi trường sống của chúng.  + Hỗ trợ nghiên cứu khoa học và giám sát tình trạng dân số động vật hoang dã. |
| **(1 ) Trung tâm Bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam (Save Vietnam's Wildlife - SVW)**  *Được thành lập vào năm 2014, bắt nguồn từ quan hệ hợp tác với Vườn quốc gia Cúc Phương trong công tác hỗ trợ quản lí và vận hành Chương trình Bảo tồn Thú ăn thịt và Tê tê (viết tắt là CPCP).*  **a. Địa chỉ:** Cúc Phương, Nho Quan, Ninh Bình.  **b. Phạm vi hoạt động:** Tại 5 vườn quốc gia (Pù Mát, Cát Tiên, U Minh Thượng, U Minh Hạ và Cúc Phương).  **c. Việc làm, hành vi:**  - Cứu hộ và phục hồi động vật hoang dã: Từ năm 2014 đến 2022 đã trực tiếp cứu hộ 2 360 cá thể động vật hoang dã thuộc 45 loài, chăm sóc thú y đạt tỉ lệ sống sót là 92%, trong đó thả về tự nhiên 60% số cá thể.  - Bảo vệ rừng: Từ năm 2018 đến 2022 tại 5 vườn quốc gia (Pù Mát, Cát Tiên, U Minh Thượng, U Minh Hạ và Cúc Phương), trung tâm đã bắt giữ 1045 người vi phạm, tịch thu và gỡ 18 408 bẫy; tịch thu 124 súng; phá huỷ 1077 lán trại trái phép.  - Nghiên cứu bảo tồn: Đơn vị đầu tiên trên thế giới triển khai giám sát tê tê sau khi tái thả bằng công nghệ máy bay không người lái thu tín hiệu sóng radio từ các thiết bị đã gắn lên tê tê java, với 24 cá thể tê tê đã và đang được theo dõi trong 8 tháng sau tái thả.  - Một số hoạt động khác như: Chương trình sinh sản bảo tồn; giáo dục nâng cao nhận thức; vận động chính sách.  **(2) Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (World Wide Fund For Nature WWF)**  *Được thành lập ngày 11/9/1961, còn được gọi là Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên, là một trong những tổ chức phi chính phủ lớn nhất thế giới về bảo vệ thiên nhiên.*  **a. Địa chỉ:** Thuỵ Sĩ.  **b. Phạm vi hoạt động:** Trên 100 quốc gia, hoạt động trong khoảng 300 khu vực được bảo hộ với khoảng 4 000 nhân viên.  **c. Việc làm, hành vi:**  - Bảo vệ động vật, thực vật, rừng, cảnh quan, nước, nến đất và những nguồn tài nguyên thiên nhiên.  - Vận động tài trợ để bảo vệ hệ sinh thái dài hạn.  - Gồm những hoạt động phổ thông, chú trọng ngăn ngừa hiệu ứng nhà kính, thành lập các khu bảo vệ dài hạn,...  - Tại Việt Nam, ngày 14/12/2016, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên được khởi động tại Vườn quốc gia Yok Đôn để lên kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn voi rừng Yok Đôn giai đoạn 2016 – 2020, nhằm hạn chế nguy cơ tuyệt chủng đàn voi rừng lớn nhất nước.  **(3) Vườn cò của ông A**  **a. Địa chỉ:** Thôn ... xã... huyện... tỉnh ...  **b. Phạm vi hoạt động:** Cấp huyện.  **c. Việc làm, hành vi:**  - Ông đã nhường đất sản xuất nông nghiệp cho đàn cò về trú ngụ và bảo vệ chúng. Mua đất, trồng cây thu hút cò về ở.  - Tạo hệ sinh thái cho cò cư trú, sinh sản, phát triển đàn cò ngày một nhiều hơn.  - Từ khi tạo dựng vườn cò đến nay, trang trại rộng 10 000 m² của gia đình ông A đã trở thành vườn cò khổng lồ. | |
| ***Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá những hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã mà em biết***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, lựa chọn một tổ chức hoặc cá nhân, tiến hành nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của họ.  - GV trình chiếu cho HS xem video về công tác bảo tồn động vật hoang dã của người trẻ:  <https://www.youtube.com/watch?v=fdzbutyE7O0>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, lựa chọn một tổ chức hoặc cá nhân, tiến hành nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của họ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả nhận xét, đánh giá theo nhóm.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng hợp những nhận xét, đánh giá của HS và khen ngợi những cách nhìn đa chiều về hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên, động vật hoang dã.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Nhận xét, đánh giá những hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã mà em biết.***  *- Nhận xét:*  + Sự tự nguyện của đối tượng thực hiện.  + Những tác động tích cực đến việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.  + Sự phù hợp với đặc điểm tự nhiên, văn hoá và tuân thủ pháp luật.  + Việc làm, hành vi có tính lan tỏa đến cộng đồng.  + Phạm vi hoạt động.  *- Đánh giá:*  + Mức độ thực hiện.  + Mức độ hiệu quả. |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp và thực hiện nhiệm vụ: *Đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.*  - GV trình chiếu cho HS xem video về khát vọng bảo vệ thiên nhiên hoang dã của anh Nguyễn Văn Thái (Nobel xanh):  <https://www.youtube.com/watch?v=AOHk9JwsDoA>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân để đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu cần thiết).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và rút ra kết luận về một số cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã hiệu quả hơn:  ***+ Nhân giống động vật, thực vật quý hiếm.***  ***+ Thành lập các trung tâm cứu hộ động vật.***  ***+ Thành lập các vườn quốc gia.***  ***+ ...***  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c. Đề xuất cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã***  - Tăng cường hợp tác giữa các tổ chức và chính phủ để thúc đẩy các hoạt động bảo tồn.  - Tăng cường giáo dục và tuyên truyền để nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng.  - Đầu tư vào nghiên cứu khoa học để hiểu rõ hơn về sinh thái và dân số của động vật hoang dã.  - Thúc đẩy các chính sách và quy định pháp luật bảo vệ môi trường và động vật hoang dã. |

**Hoạt động 4: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương theo nội dung sau:

*- Xác định danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em.*

*- Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em.*

*- Trình bày kết quả đánh giá.*

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4-6 HS/ nhóm.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, xác định danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, xác định danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp các danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết lại các danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương**  ***a. Xác định danh lam thắng cảnh cần bảo tồn ở địa phương em***  - Tên danh lam thắng cảnh: Khu di tích thành Cổ Loa  - Địa chỉ: xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Hà Nội.  - Ý nghĩa của danh lam thắng cảnh:  + Về mặt kiến trúc: Thành cho thấy được sự sáng tạo trong việc xây dựng thành lũy chống giặc ngoại xâm của người Việt cổ, nơi vừa kết hợp được giữa các bức tường thành và các hào sâu. Bên cạnh đó, nhờ kiến trúc ba vòng hào mà thủy binh và bộ binh có thể kết hợp hài hòa với nhau chống địch công thành.  + Về mặt xã hội: Với việc vua An Dương Vương xây thành Cổ Loa có thiết lập các khu vực riêng giữa vua, chúa, quan lại,.. đã cho thấy sự phân hóa giai cấp của xã hội thời ấy.  + Về mặt văn hóa: Là tòa thành cổ nhất còn lưu lại dấu tích, thành là một di sản văn hóa, bằng chứng cho sự sáng tạo, trình độ kỹ thuật của người Việt hàng nghìn năm trước. |
| ***Nhiệm vụ 2: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm chọn một danh lam thắng cảnh và tổ chức thảo luận để đánh giá theo các tiêu chí sau:  *Tên danh lam, thắng cảnh.*  *Tiêu chí và mức độ đánh giá:*  *+ Hiện trạng tự nhiên của cảnh quan.*  *+ Bảo vệ đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù của cảnh quan.*  *+ Vệ sinh môi trường xung quanh khu vực cảnh quan.*  *+...*  *Đánh giá thực trạng.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ đã được giao.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thực hiện (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em***  - Tên danh lam thắng cảnh: Khu di tích thành Cổ Loa.  - Tiêu chí và mức độ đánh giá:  + Hiện trạng tự nhiên của cảnh quan: Cảnh quan tự nhiên của khu di tích vẫn được bảo tồn tốt, với các đình, đền vẫn giữ nguyên.  + Bảo vệ đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù của cảnh quan: Các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học chưa được đánh giá rõ ràng, nhưng môi trường tự nhiên vẫn giữ được tính nguyên sơ và đặc biệt.  + Vệ sinh môi trường xung quanh khu vực cảnh quan: Môi trường xung quanh khu vực di tích cần được quản lý và giám sát chặt chẽ hơn để đảm bảo không gian sạch sẽ và an toàn cho du khách.  - Đánh giá thực trạng: Việc bảo tồn danh lam thắng cảnh đang được các chính quyền và nhân dân địa phương huyện Đông Anh thực hiện rất tốt. |
| ***Nhiệm vụ 3: Trình bày kết quả đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em đã thực hiện ở Nhiệm vụ 2.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS báo cáo kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em đã thực hiện.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả đánh giá trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận:  ***+ Về thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.***  ***+ Về việc bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương.***  ***+ Đưa ra một số kiến nghị trong việc bảo vệ động vật, thực vật, bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.***  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c. Trình bày kết quả đánh giá***  Các nhóm HS dựa vào quá trình đánh giá để báo cáo kết quả trước lớp. |

**HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG MỞ RỘNG**

**Hoạt động 5: Đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo các nội dung:

*- Thảo luận và đề xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*

*- Lựa chọn một cảnh quan và thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*

*- Chia sẻ kết quả thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*

**c. Sản phẩm:** HS đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và đề xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: *Lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên cụ thể để đề đề xuất các giải pháp bảo tồn.*  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bằng kĩ thuật khăn trải bàn để đề xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV trình chiếu cho HS quan sát một số hình ảnh về giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. ***(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1)***  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm bằng kĩ thuật khăn trải bàn để đề xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày các giải pháp tích cực, sáng tạo bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1)***  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**  ***a. Thảo luận và đề xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  *Một số giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:*  - Phát động phong trào “Chủ nhật xanh” cho người dân địa phương.  - Tổ chức quyên góp gây quỹ bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - Thực hiện dự án thu gom và xử lí rác thải hữu cơ bằng công nghệ vi sinh.  - Xây dựng mô hình du lịch kết hợp phát triển bền vững môi trường tự nhiên. |
| **- Một số giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:**  + Phát động phong trào “Chủ nhật xanh” cho người dân địa phương.  + Tổ chức quyên góp gây quỹ bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  + Thực hiện dự án thu gom và xử lí rác thải hữu cơ bằng công nghệ vi sinh.  + Xây dựng mô hình du lịch kết hợp phát triển bền vững môi trường tự nhiên.  **- Biểu hiện tích cực, sáng tạo của một số giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **TT** | **Tên giải pháp** | **Tính tích cực, sáng tạo** | | 1 | **Thực hiện dự án thu gom và xử lí rác thải hữu cơ bằng công nghệ vi sinh.** | - Phân loại rác thải để xử lí triệt để, phù hợp, tránh lãng phí. Rác thải có thể được phân loại thành 3 nhóm: Rác tái chế được sử dụng lại để bán cho các cơ sở thu gom phế liệu. Rác nguy hiểm, khó phân huỷ được chuyển đến cơ sở xử lí rác. Rác hữu cơ được xử lí bằng công nghệ vi sinh vật.  - Làm các hố xử lí rác hoặc thùng ủ rác. Sử dụng men vi sinh để tăng hiệu quả quá trình xử lí rác. Sử dụng phương pháp ủ kị khí (trong môi trường không có oxygen).  - Sử dụng rác hữu cơ để làm nguyên liệu cho hầm Biogas nhằm thu khí Methal (CH) để sản xuất điện, nấu ăn,...  - Sử dụng vỏ trái cây để sản xuất dung dịch enzyme rác (Garbage Enzyme - GE). Tác dụng của GE:  1. Phun vào không khí để khử mùi hôi.  2. Dùng để làm sạch sàn nhà và khử trùng.  3. Dùng để lau sạch nhà bếp.  4. Dùng ngâm rau quả nhằm loại bỏ vi khuẩn.  5. Ngâm quần áo trước khi giặt để làm sạch nhanh quần áo.  6. Phối hợp với dầu gội và sữa tắm để dưỡng tóc và dưỡng da. | | 2 | Xây dựng mô hình du lịch kết hợp phát triển bền vững môi trường tự nhiên. | - Phát triển các hệ sinh thái của cảnh quan: Trống thêm một số loài thực vật vừa có giá trị bảo tồn, vừa tạo cảnh quan đẹp, thu hút khách tham quan.  - Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan cho du khách: Thiết kế một số trò chơi cho khách tham quan (như: Đố vui đoán tên loài sinh vật); thực hiện video giới thiệu về cảnh quan và vai trò của cảnh quan đối với địa phương; thiết kế cẩm nang hướng dẫn tham quan cảnh quan.  - Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu du lịch cảnh quan: thiết kế tờ rơi, infographic,... về cảnh quan, môi trường; thiết kế các mẫu nón, áo, túi xách, móc chìa khóa,... gắn với các đặc trưng của cảnh quan;...  - Phát triển du lịch trải nghiệm: Tổ chức các hoạt động để khách tham quan tham gia, như trồng cây, gắn tên du khách tham quan tham gia, như trồng cây, gắn tên du khách vào cây; vẽ hình cảnh quan;... | | ... | ... | ... | | |
| **MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**   |  |  | | --- | --- | | Đừng Vứt Rác Bừa Bãi Trên Sông Sai Và Đúng Hình minh họa Sẵn có - Tải xuống  Hình ảnh Ngay bây giờ - Ném - Hoạt động thể chất, Rác -  *Không vứt rác xuống sông, hồ* | *DOANH NGHIỆP*  *Trồng cây gây rừng* | | Hà Nội: Hàng trăm người hưởng ứng chiến dịch nhặt rác vì môi trường  *Thu gom rác, làm sạch môi trường ở những nơi công cộng* | Tài liệu tuyên truyền về không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định vì  Thành phố văn minh – sạch đẹp – an toàn. – hepa.gov.vn  *Tuyên truyền mọi người không xả rác bừa bãi nơi công cộng* | | Vì sao cần sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên?  *Sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên* | Bảo tồn các vườn quốc gia phải đặt con người làm trung tâm - Nhịp sống kinh  tế Việt Nam & Thế giới  *Bảo tồn các vườn quốc gia* | | |
| ***Nhiệm vụ 2: Lựa chọn một cảnh quan và thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong công việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chọn một cảnh quan và lập kế hoạch thực hiện giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên phù hợp với thực tiễn ở địa phương.  - GV đưa ra ví dụ cho HS tham khảo:  + **Lựa chọn cảnh quan:** Công viên cây xanh của thành phố.  + **Tên giải pháp:** Thực hiện dự án thu gom và xử lí rác thải hữu cơ ở công viên bằng công nghệ vi sinh.  **+ Thực hiện giải pháp:** Phối hợp với Đoàn Thanh niên và các tổ chức khác ở địa phương; huy động các mạnh thường quân đóng góp kinh phí để thực hiện.   |  |  | | --- | --- | | **Việc làm** | **Phân công nhiệm vụ** | | 1. Lắp đặt các thùng rác để thu gom rác ở công viên và phân loại thành: rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế. |  | | 2. Sản xuất dung dịch enzyme rác (Garbage Enzyme - GE) từ rác hữu cơ (như vỏ trái cây). Bán dung dịch GE và quyên góp tiền xây dựng công viên. |  | | 3. Tạo các hố xử lí rác thải hữu cơ còn lại bằng phương pháp kị khí. |  |   - GV trình chiếu cho HS xem video về phát triển du lịch gắn với bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của tỉnh Thanh Hóa:  <https://www.youtube.com/watch?v=h6glK6NoRmI> (0:21 – 4:02)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chọn một cảnh quan và lập kế hoạch thực hiện giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên phù hợp với thực tiễn ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ kế hoạch thực hiện giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên phù hợp với thực tiễn ở địa phương.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và yêu cầu HS cải thiện kế hoạch.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Lựa chọn một cảnh quan và thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong công việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  HS chọn một cảnh quan và lập kế hoạch thực hiện giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên phù hợp với thực tiễn ở địa phương. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về kết quả thực hiện các việc làm cụ thể của giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - GV trình chiếu cho HS xem video về khát vọng bảo vệ thiên nhiên hoang dã của anh Nguyễn Văn Thái (Nobel xanh):  <https://www.youtube.com/watch?v=AOHk9JwsDoA>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ kết quả thực hiện các việc làm cụ thể của giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả thực hiện các việc làm cụ thể của giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - GV yêu cầu các HS khác lắng, nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận: ***Có rất nhiều giải pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa phương. HS chúng ta nên lựa chọn tham gia thực hiện các giải pháp đơn giản, khả thi, phù hợp với điều kiện học tập và khả năng của mỗi người.***  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c. Chia sẻ kết quả thực hiện giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  Sự tham gia của cộng đồng với các hoạt động tình nguyện làm sạch sẽ đã tạo ra một tinh thần đoàn kết và trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường. Việc làm sạch bờ sông, lòng sông sẽ giúp cải thiện chất lượng nước, bảo vệ sinh vật sống dưới nước và tạo ra một môi trường sống lành mạnh cho cộng đồng, khu dân cư. |

**Hoạt động 6: Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS đề xuất được các biện pháp tuyên truyền, lập được kế hoạch và thực hiện được việc tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo các nội dung:

*- Thảo luận về các biện pháp tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*

*- Lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*

*- Thực hiện tuyên truyền và báo cáo kết quả.*

*- Hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*

**c. Sản phẩm:** HS tuyên truyền được các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về các biện pháp tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để đề xuất các biện pháp tuyên truyền đến người dân về việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV giao nhiệm vụ cho HS dựa vào bảng sau:   |  |  | | --- | --- | | **Biện pháp** | **Nhóm thực hiện** | | Biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật. |  | | Ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với địa phương. |  | | Biện pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |  |   - GV trình chiếu cho HS xem video về thông điệp nạn chặt phá rừng Tây Nguyên:  <https://www.youtube.com/watch?v=wwcds9XDfGc>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi nhóm để đề xuất các biện pháp tuyên truyền đến người dân về việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày các biện pháp tuyên truyền đến người dân về việc bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận:  *+ Vai trò của thế giới động, thực vật đối với tự nhiên và cuộc sống con người ở địa phương:*   * **Đối với tự nhiên:** Là mắt xích thức ăn trong hệ sinh thái, góp phần duy trì, phát triển hệ sinh thái; tạo đa dạng sinh học, phát triển bền vững môi trường tự nhiên;... * **Đối với con người:** Cung cấp lương thực, thực phẩm, nguyên vật liệu cần thiết cho con người; tạo môi trường không khí trong lành, mát mẻ; hạn chế thiên tai;...   *+ Biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật:*   * Không săn bắt động vật. * Trồng cây gây rừng. * ...   *+ Ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với địa phương:*   * Tạo cảnh đẹp thiên nhiên. * Tạo bầu không khí trong lành. * Phát triển du lịch. * ...   *+ Biện pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:*   * Nâng cao ý thức của HS và người dân địa phương trong việc bảo vệ cảnh quan. * Giữ gìn vệ sinh cảnh quan sạch sẽ. * Bảo vệ công trình kiến trúc khỏi các tác động của tự nhiên và con người. * ...   - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**  ***a. Thảo luận về các biện pháp tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật.  - Ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với địa phương.  - Biện pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - Xây dựng và thúc đẩy việc tuân thủ các quy định và chính sách bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.  - Tăng cường giám sát, đánh giá và phản ứng nhanh chóng đối với các hoạt động gây tổn hại đến cảnh quan thiên nhiên, bao gồm cả việc truy cứu trách nhiệm pháp lí. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV đưa ra gợi ý cho HS thực hiện nhiệm vụ:  *+ Mục tiêu tuyên truyền:...*  *+ Đối tượng tuyên truyền:...*  *+ Quy mô:...*  *+ Thời gian:...*  *+ Cách thức tuyên truyền:...*  *+ Các hoạt động cụ thể: ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kế hoạch của nhóm.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và góp ý cho kế hoạch mang tính khả thi hơn.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  HS tiến hành lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện tuyên truyền và báo cáo kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm sử dụng các biện pháp đã thảo luận để thiết kế các sản phẩm tuyên truyền.  - GV hỗ trợ HS liên hệ với chính quyền địa phương để xin chủ trương và nhờ sự hỗ trợ, phối hợp trong công tác tổ chức.  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện các hoạt động cụ thể:  *(1) Triển lãm tranh ảnh, phát tờ rơi,...*  *(2) Tổ chức tọa đàm.*  *(3) Tổ chức trò chơi.*  *(4) Tổng kết hoạt động.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện tổ chức tuyên truyền dưới sự hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả tuyên truyền và điền vào bảng ở mục 4, nhiệm vụ 6 SBT.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá cho HS rút kinh nghiệm.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***c. Thực hiện tuyên truyền và báo cáo kết quả***  *- Tuyên truyền:*  + Chuẩn bị nội dung tuyên truyền về bảo vệ thế giới động vật, thực vật và cảnh quan thiên nhiên.  + Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, hoặc các sự kiện tương tác khác để chia sẻ thông điệp về bảo tồn thiên nhiên.  + Phân phối các vật phẩm quảng cáo như poster, flyer để lan tỏa thông điệp.  *- Báo cáo kết quả:*  + Thu thập thông tin về các hoạt động đã thực hiện.  + Phân tích và tổng hợp kết quả từ các hoạt động.  + Viết báo cáo về các thành tựu, khó khăn gặp phải và hướng đi tiếp theo. |
| ***Nhiệm vụ 4: Hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu mỗi nhóm đăng kí một hoạt động chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  *+ Tên hoạt động.*  *+ Đối tượng phối hợp.*  *+ Công việc cụ thể.*  - GV trình chiếu cho HS xem video về cuốn truyện tranh đặc biệt về bảo vệ thiên nhiên *Chang Hoang Dã – Gấu*:  <https://www.youtube.com/watch?v=M3iupeMVJzc>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện hoạt động chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện hoạt động chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét , đánh giá và kết luận: ***Tích cực thực hiện các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật và tuyên truyền về các biện pháp đó tới với mọi người sẽ góp phần hữu ích trong việc bảo tồn thiên nhiên tại địa phương nơi chúng ta đang sinh sống.***  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***d. Hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Đây là một diễn đàn bổ ích, mang lại giá trị đối với cộng đồng lao động và người quan tâm đến phát triển cá nhân trong môi trường làm việc hiện đại.  - Tham gia diễn đàn này sẽ giúp mọi người hiểu rõ hơn về các phẩm chất và năng lực quan trọng cần có để thành công trong sự nghiệp và xã hội. Việc chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và ý kiến giữa các thành viên sẽ tạo ra một môi trường học tập và phát triển chuyên sâu. Đồng thời, việc tổ chức các hoạt động tương tác và sự kiện sẽ giúp thúc đẩy giao lưu và kết nối giữa các thành viên, từ đó mở ra cơ hội học hỏi và phát triển mạnh mẽ hơn. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS khảo sát kết quả hoạt động theo các nội dung:

*- Đánh giá đồng đẳng.*

*- Khảo sát kết quả tự đánh giá.*

**c. Sản phẩm:** Kết quả tự đánh giá.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 – 6 HS/nhóm) về những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động chủ đề và mong muốn gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện đánh giá đồng đẳng.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời HS chia sẻ trước lớp lần lượt theo các nội dung đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV mời một số HS thực sự tiến bộ lên bảng để ghi nhận và tuyên dương.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | **7. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng***  HS thực hiện đánh giá đồng đẳng theo hướng dẫn của GV. |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS cho điểm từng mức độ như bảng mẫu *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2).*  - GV thống kê để biết có bao nhiêu HS ở mức nào, GV ghi chép số liệu *(Tốt: 3 điểm; đạt: 2 điểm; chưa đạt: 1 điểm).*  - GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bàng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá theo bảng mẫu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện HS lần lượt báo cáo kết quả theo bảng đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được và khích lệ những việc các em đã làm được, động viên các em tiếp tục thực hiện những việc đó.  - GV rà soát, xem lại những nội dung nào cần chuẩn bị cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của tuần tiếp theo và nhắc nhở HS thực hiện. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá***  HS tự đánh giá theo bảng mẫu. |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | | 1. Chỉ ra được những việc làm bảo vệ thế giới động vật, thực vật. |  |  |  | | 2. Xác định được những việc làm bảo tồn danh lam thắng cảnh. |  |  |  | | 3. Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương. |  |  |  | | 4. Giới thiệu được những việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. |  |  |  | | 5. Nhận xét, đánh giá được những hành vi, việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. |  |  |  | | 6. Đề xuất được cách bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã tốt hơn. |  |  |  | | 7. Xác định và lập được bảng đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương em. |  |  |  | | 8. Đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  | | 9. Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền bảo vệ thế giới động vật, thực vật, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  | | 10. Thực hiện được một số hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |  |  |  | | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong *Chủ đề 9 – Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.*

**b. Nội dung:** GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung trong *Chủ đề 9 – Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.*

**c. Sản phẩm:** Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung trong *Chủ đề 9 – Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật.*

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

**Câu 1:** Đâu là giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

A. Xả rác bừa bãi ra biển.

B. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người trong cộng đồng về trách nhiệm tham gia gìn giữ, bảo vệ cảnh quan.

C. Chặt phá rừng trái phép.

D. Phát triển du lịch một cách ồ ạt.

**Câu 2:** Biện pháp nào sau đây giúp giảm thiểu tình trạng phá rừng?

A. Mở rộng diện tích khai thác gỗ.

B. Áp dụng các quy định chặt chẽ về khai thác tài nguyên rừng và khuyến khích trồng lại rừng.

C. Chỉ khai thác gỗ ở những khu rừng xa khu dân cư.

D. Phát triển các khu du lịch trong rừng.

**Câu 3:** Đâu là biểu hiện trách nhiệm chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên?

A. Có hành vi làm tổn hại đến cảnh quan.

B. Không đồng tình với việc giữ gìn cảnh quan.

C. Đồng tình với nạn chặt phá rừng trái phép.

D. Tuân thủ quy định về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**Câu 4:** Vì sao sử dụng nhiều phân bón hóa học, phun thuốc diệt côn trùng để nâng cao năng suất trồng trọt gây hại cảnh quan thiên nhiên?

A. Gây hại do sử dụng phân bón hóa học, thuốc diệt côn trùng ảnh hưởng đến nguồn đất, nguồn nước, ô nhiễm không khí,…

B. Gây hại vì tác động rất tiêu cực đến đa dạng sinh học, môi trường tự nhiên theo dọc dòng sông.

C. Gây hại vì giết thú rừng, ảnh hưởng đa dạng sinh học.

D. Gây hại đến ô nhiễm không khí.

**Câu 5:** Hoạt động nào sau đây **không** phải là biện pháp bảo vệ động, thực vật?

A. Bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái.

B. Mở rộng diện tích đất nông nghiệp bằng cách phá rừng.

C. Tăng cường nghiên cứu về đa dạng sinh học và bảo tồn gen.

D. Hạn chế săn bắt và khai thác các loài động, thực vật hoang dã.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học trong *Chủ đề 9 – Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thế giới động vật và thực vật* để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **D** | **A** | **B** |

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà, tìm hiểu về những công việc mà cán bộ và giáo viên nhà trường có thể tham gia để bảo tồn các danh lam thắng cảnh.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về những công việc mà cán bộ và giáo viên nhà trường có thể tham gia để bảo tồn các danh lam thắng cảnh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV giao nhiệm vụ cho HS: *Theo em, cán bộ và giáo viên nhà trường có thể tham gia những công việc gì để cùng bảo tồn các danh lam thắng cảnh?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS liên hệ thực tế để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học, thực hành và rèn luyện:

*+ Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động vật, thực vật và bảo vệ thế giới động vật, thực vật ở địa phương.*

*+ Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã.*

*+ Đánh giá được thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương.*

*+ Đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*

*+ Thực hiện và tuyên truyền được đến người thân, cộng đồng các biện pháp bảo vệ thế giới động vật, thực vật.*

*+ Thực hiện được việc tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên.*